

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ DIỄM MY

**ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN
CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2020**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Mã số: 9229015**

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Trần Thị Vui



2. TS. Vũ Trọng Hùng



Phản biện 1:
.....

Phản biện 2:
.....

Phản biện 3:
.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

Chính sách dân tộc là cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc, tác động trực tiếp đến mối quan hệ giữa các dân tộc trong nước và quan hệ với các quốc gia dân tộc trên thế giới trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế... Mục tiêu chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước là nhằm khai thác và phát huy mọi tiềm năng của đất nước phục vụ, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân; đồng thời tạo điều kiện tốt nhất để đồng bào các dân tộc thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, thực hiện thành công chiến lược đại đoàn kết dân tộc, xây dựng cộng đồng quốc gia thống nhất, vững mạnh.

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của vấn đề này, từ khi thành lập đến nay, Đảng và Nhà nước luôn nhất quán các nguyên tắc cơ bản của chính sách dân tộc là: đoàn kết toàn dân tộc là chiến lược của cách mạng Việt Nam; các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc. Nguyên tắc này đã được thể hiện thành hệ thống các chính sách dân tộc và đã tác động tích cực đến quá trình phát triển kinh tế xã hội và các mặt đời sống của đồng bào các dân tộc, góp phần đảm bảo thực hiện quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội giữa các dân tộc, không ngừng phát huy sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc nói chung, bản sắc tốt đẹp của mỗi dân tộc nói riêng và giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa các dân tộc.

Trà Vinh là tỉnh nằm giữa sông Tiền và sông Hậu và giáp với biển Đông, có vị trí quan trọng về kinh tế và quốc phòng - an ninh với 3 dân tộc chính là Kinh, Khmer, Hoa. Dân số của tỉnh có trên 1 triệu người, trong đó, dân tộc Kinh chiếm 67,76%, dân tộc Khmer chiếm gần 31,53% (một số địa phương trên địa bàn tỉnh có số lượng người Khmer chiếm tỉ lệ đông đảo như: huyện Trà Cú có dân số 146.399 người, trong đó dân tộc Khmer

là 92.729 người, chiếm 63,34% dân số toàn huyện), dân tộc Hoa chiếm 0,66%, còn lại các dân tộc khác chiếm 0,05% dân số của tỉnh.

Cộng đồng các dân tộc ở tỉnh có truyền thống đoàn kết trong đấu tranh chinh phục thiên nhiên và chống kẻ thù xâm lược. Bước vào thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước, tiếp tục phát huy tinh thần “Toàn dân nổi dậy, đoàn kết lập công”, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh tiếp tục xác định phát huy khối đại đoàn kết dân tộc các đồng bào dân tộc ở tỉnh là yếu tố quan trọng hàng đầu, là động lực quan trọng để phát triển tỉnh nhà trong bối cảnh mới. Trên cơ sở các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về chính sách đối với đồng bào chính sách dân tộc, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh đã cụ thể hóa thành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với đặc điểm đồng bào ở địa phương.

Trong giai đoạn từ năm 2010-2020, việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng ở tỉnh Trà Vinh đã đạt được những thành tựu quan trọng: đời sống vật chất của đồng bào được cải thiện; các hoạt động văn hóa, văn nghệ ngày càng phát triển; an ninh chính trị được giữ vững... Từ đó, tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao trong nội bộ các tầng lớp Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc ở địa phương, đồng bào ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, khối đại đoàn kết dân tộc được giữ vững, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, mặc dù chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước được thực hiện ở Trà Vinh đạt nhiều thành tựu, nhưng vùng đồng bào dân tộc vẫn còn tỷ lệ hộ nghèo cao trong tổng số hộ nghèo (tổng số hộ nghèo toàn tỉnh là 5.404 hộ, chiếm 1,88% so với tổng số hộ dân cư toàn tỉnh, trong đó hộ nghèo dân tộc 3.239 hộ (chiếm 59,94% so với tổng số hộ nghèo)), sinh kế còn phụ thuộc nhiều vào nông nghiệp, chất lượng cán bộ dân tộc thiểu số chưa đồng đều, một bộ phận đồng bào còn có nguy cơ bị lợi dụng trong vấn đề dân tộc -

tôn giáo... Chính những vấn đề này đặt ra yêu cầu phải nghiên cứu sâu năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và điều chỉnh chính sách của Đảng bộ tỉnh đối với việc thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương.

Từ những vấn đề nêu trên, có thể thấy, việc nghiên cứu sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở Trà Vinh là một vấn đề vô cùng hệ trọng, đó không chỉ đơn thuần giải quyết vấn đề an sinh, mà còn liên quan trực tiếp đến sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế xã hội, chính sách đối nội, đối ngoại và giữ gìn an ninh quốc phòng vùng đất Tây Nam của Tổ quốc. Do vậy, nghiên cứu sinh đã lựa chọn vấn đề ***“Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc từ năm 2010 đến năm 2020”*** làm đề tài luận án tiến sĩ lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án làm rõ quá trình lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trong thực hiện chính sách dân tộc từ năm 2010 đến năm 2020, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm hoàn thiện chính sách dân tộc khi vận hành, tổ chức đơn vị hành chính mới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.
- Làm rõ những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong việc thực hiện chính sách dân tộc ở Trà Vinh từ năm 2010 đến năm 2020.
- Phân tích, làm rõ chủ trương và quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách dân tộc từ năm 2010 đến năm 2020.
- Đưa ra nhận xét về ưu điểm, hạn chế và bước đầu đúc rút một số kinh nghiệm chủ yếu trong quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc từ năm 2010 đến năm 2020 và những giai đoạn

tiếp theo.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh đối với việc thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương từ năm 2010 đến năm 2020.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian nghiên cứu: không gian nghiên cứu của đề tài được giới hạn trong không gian địa lý hành chính của tỉnh Trà Vinh trước ngày 01-7-2025, gồm 7 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố, trong đó tập trung nghiên cứu ở các huyện, xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống và điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn.

Về thời gian nghiên cứu: thời gian nghiên cứu của đề tài đề cập đến sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong 10 năm (2010-2020). Năm 2010 gắn với Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX; từ năm 2011, việc thực hiện chính sách dân tộc được đặt trong khuôn khổ pháp lý quan trọng của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14-01-2011 của Chính phủ về “Công tác dân tộc”. Năm 2020, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, đồng thời tiếp tục triển khai Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30-10-2019 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12-3-2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới”.

Về nội dung nghiên cứu: hệ thống chính sách dân tộc của Đảng bao gồm rất nhiều phương diện, bao hàm trên tất cả các mặt đời sống của đồng bào các dân tộc. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu, luận án chỉ tập trung nghiên cứu một số nội dung sau: phát triển kinh tế, cải thiện đời sống; phát triển giáo dục, nâng cao trình độ dân trí và các chính sách nhằm

bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng đội ngũ cán bộ và các chính sách bảo đảm quốc phòng an ninh đối với vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, nhất là với đồng bào Khmer.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tư liệu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về chính sách dân tộc.

4.2. Nguồn tư liệu

Nguồn tư liệu của luận án chủ yếu dựa các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các văn bản pháp luật của Quốc hội, các văn bản của Chính phủ, các văn kiện của Đảng bộ, chính quyền, các sở, ban ngành tỉnh Trà Vinh. Đồng thời, luận án tham khảo có chọn lọc những công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc ở một số địa phương trong vùng đồng bằng sông Cửu Long.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp lịch sử và lôgic là hai phương pháp chủ yếu được sử dụng trong quá trình thực hiện Luận án. Phương pháp lịch sử được dùng để khái quát, mô tả quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc theo trình tự thời gian từ năm 2010 đến năm 2020. Phương pháp logic nhằm xâu chuỗi các sự kiện, phân tích, đánh giá, so sánh quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực thi chính sách dân tộc trong những năm 2010-2020, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm.

- Phương pháp nghiên cứu liên ngành: sử dụng kết quả nghiên cứu của các ngành khoa học khác nhằm bổ sung, hoàn thiện những nội dung liên quan đến luận án.

Ngoài ra, luận án còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác như phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để đánh giá thực trạng và làm rõ những vấn đề mới đặt ra đối với việc thực hiện chính sách dân tộc.

- Phương pháp phân tích tài liệu, số liệu thứ cấp để thu thập đầy đủ, phong phú nội dung có liên quan đề tài nghiên cứu và có thể so sánh các nguồn thông tin từ các quan điểm, các cách nhìn khác nhau để lựa chọn những thông tin chân thực, khách quan làm nổi bật vấn đề nghiên cứu.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Có thể nói, các công trình nghiên cứu về đời sống đồng bào dân tộc, chính sách dân tộc ở đồng bằng sông Cửu Long rất phong phú. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập một cách hệ thống về vai trò của Đảng bộ tỉnh trong lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc ở Trà Vinh - một trong những tỉnh có đồng bào Khmer sinh sống đông đảo và lâu đời, là nơi có địa bàn chiến lược quan trọng về an ninh - quốc phòng trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, với nhiều sự tác động, chống phá của các thế lực phản động, nhất là vấn đề dân tộc, tôn giáo. Do vậy, luận án trên cơ sở tiếp cận một cách toàn diện những quan điểm, chính sách dân tộc của Đảng và quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện các chính sách dân tộc là hướng nghiên cứu mới với một số đóng góp cụ thể:

- Luận án cung cấp hệ thống tư liệu phong phú, tin cậy về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về vấn đề dân tộc.

- Luận án góp phần phục dựng khách quan, chân thực về quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương từ năm 2010 đến năm 2020.

- Luận án bước đầu đưa ra những nhận xét đánh giá về quá trình lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trên cả hai bình diện ưu điểm và hạn chế. Từ đó làm rõ những nguyên nhân và đúc kết những kinh nghiệm chủ yếu.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của Luận án

- *Ý nghĩa lý luận*: luận án cung cấp những luận cứ khoa học nhằm khẳng định tính đúng đắn của chính sách dân tộc của Đảng. Đồng thời, những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trong thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương là cơ sở để các cơ quan, Bộ, ban ngành ở Trung ương, địa phương tiếp tục hoàn thiện các chủ trương chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- *Ý nghĩa thực tiễn*: thông qua kết quả nghiên cứu của Luận án nhằm tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc là một trong những nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của mọi yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng. Đối với tỉnh Trà Vinh, trong lịch sử, tình đoàn kết chiến đấu của đồng bào Kinh - Khmer - Hoa đã làm nên thắng lợi của phong trào “toàn dân nổi dậy, đoàn kết lập công”, trong sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước, tinh thần đoàn kết của cộng đồng các dân tộc ở Trà Vinh là động lực to lớn cho sự phát triển về mọi mặt của địa phương.

Các nghiên cứu của luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các cấp, các ngành của tỉnh Vĩnh Long cũng như các địa phương trong việc thực hiện chính sách dân tộc. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng để nghiên cứu, giảng dạy những vấn đề có liên quan đến chính sách dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận án gồm 4 chương, 8 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc ở Việt Nam

Các công trình nghiên cứu của các tác giả như Lê Ngọc Thắng, Trần Hữu Tiến, Phan Văn Hùng, Phan Hữu Dật, Trần Hậu, Trần Thị Mỹ Hương, Phạm Ngọc Đại... các nghiên cứu về vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc của Đảng, nhất là từ thời kỳ đổi mới đất nước rất phong phú, đa dạng dưới nhiều góc độ tiếp cận khác nhau. Các kết quả nghiên cứu được thể hiện ở một số nội dung cơ bản:

Thứ nhất, các kết quả nghiên cứu đã góp phần làm rõ cơ sở lý luận về dân tộc và chính sách dân tộc, quan hệ dân tộc, làm cơ sở định hướng cho hoạch định chính sách dân tộc. Các nghiên cứu làm rõ tính toàn diện, cũng như việc cụ thể hóa đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước về dân tộc và chính sách dân tộc.

Thứ hai, các nghiên cứu đã góp phần làm rõ thực trạng đời sống kinh tế, xã hội của đồng bào dân tộc thiểu số và có những đánh giá về quy trình xây dựng chính sách dân tộc. Chỉ ra những bất cập, hạn chế trong công tác xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc ở nước ta

Thứ ba, các công trình đã trực tiếp góp phần đề xuất nhiều chính sách, trong đó có chính sách về xóa đói giảm nghèo, xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về đồng bào các dân tộc, chính sách dân tộc vùng đồng bằng sông Cửu Long

Những công trình của các tác giả như Phan Thị Yến Tuyết, Nguyễn Khắc Cảnh, Phan An, Trần Đức Cường, Đinh Khắc Thuần... đã khái quát

những đặc trưng về lịch sử vùng đồng bằng sông Cửu Long, về đời sống kinh tế, xã hội của đồng bào các dân tộc trong vùng. Các tác giả Võ Văn Sen, Nguyễn Quốc Dũng - Võ Thị Kim Thu, Lê Quốc Lý, Hồ Xuân Mai... đã đề cập đến thực trạng thực thi chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc trong vùng trên các khía cạnh: xóa đói giảm nghèo, giáo dục, văn hóa... các tác giả đánh giá thành tựu cũng như tồn tại, hạn chế trong thực thi chính sách dân tộc của Đảng, từ đó nêu ra những định hướng giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách dân tộc trong thời gian tới. Luận án của các tác giả Nguyễn Thanh Thủy, Lâm Văn Rạng, Lê Văn Điện... đã nghiên cứu hệ thống chủ trương, chính sách từ thời kỳ phong kiến đến nay, từ đó rút ra những kinh nghiệm chủ yếu đối với việc hoàn thiện chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Như vậy, với các công trình nghiên cứu về đồng bào dân tộc và chính sách dân tộc vùng đồng bằng sông Cửu Long đã được tiếp cận đa dạng, dưới nhiều góc độ khác nhau. Những nghiên cứu về đồng bào dân tộc nói chung đã góp phần nhận diện, đánh giá bao quát, tổng thể về đời sống kinh tế, văn hóa tinh thần. Bên cạnh đó, các nghiên cứu về chính sách dân tộc đã hệ thống hóa những chính sách và khái quát thực trạng thực thi chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên tất cả các phương diện từ kinh tế, giáo dục, xây dựng hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh trật tự... từ đó đề xuất những định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả chính sách dân tộc.

1.1.3. Những công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc ở tỉnh Trà Vinh

Các nghiên cứu của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và một số tác giả như Ngô Phương Lan, Đỗ Thị Ngân, Lê Thị Thúy An... các công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc tại tỉnh Trà Vinh được tiếp cận dưới nhiều góc độ, phần nào đã khái quát những đặc điểm chính về đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số ở Trà Vinh, mặt khác các nghiên cứu cũng bước đầu tiếp cận việc thực thi chính sách của Đảng, Nhà nước trên những mặt cụ thể như kinh tế, văn hóa, giáo dục... từ đó nêu

những định hướng giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương.

1.2. KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Kết quả nghiên cứu của các công trình đã tổng quan

Về tư liệu:

Các nghiên cứu đã hệ thống hóa các nguồn tư liệu lịch sử về: các đặc trưng trong đời sống đồng bào dân tộc vùng đồng bằng sông Cửu Long trên nhiều phương diện; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách dân tộc, đặc biệt từ khi Đổi mới đến nay; các văn bản chỉ đạo của các địa phương trong việc thể chế hóa các chính sách dân tộc của Đảng đối với thực tiễn đồng bào các dân tộc.

Những kết quả nghiên cứu này đã cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn giúp tác giả có điều kiện tiếp cận một cách toàn diện và khoa học quá trình triển khai các hoạt động nghiên cứu của Luận án, từ đó tăng cường tính thuyết phục và chiều sâu học thuật của Luận án.

Về nội dung:

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc nói chung và thực tiễn thực thi chính sách dân tộc giúp tác giả hệ thống hóa một cách đầy đủ về hệ thống các chính sách dân tộc đã được Đảng, Nhà nước ban hành; có thể tham khảo, so sánh, đánh giá khi nghiên cứu về vai trò của Đảng bộ tỉnh trong lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc của Đảng trên các phương diện ở thực tiễn tỉnh Trà Vinh.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu cộng đồng các dân tộc nói chung trên các khía cạnh nguồn gốc lịch sử, các đặc trưng về đời sống kinh tế, văn hóa xã hội trong vùng đồng bằng sông Cửu Long đã đặt nền tảng, giúp tác giả có những khái quát bước đầu về đối tượng nghiên cứu là đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ ba, các công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc ở Trà Vinh đã cung cấp những cơ sở cho việc tiếp cận, triển khai nghiên cứu chuyên

sâu, từ khái quát những điều kiện về địa lý tự nhiên, kinh tế xã hội, truyền thống lịch sử của đồng bào các dân tộc thiểu số đến kinh nghiệm thực hiện một mảng cụ thể của chính sách dân tộc như kinh tế hay văn hóa giáo dục đối với đồng bào dân tộc ở Trà Vinh.

Về phương pháp nghiên cứu:

Các công trình nghiên cứu trước đó liên quan đến đề tài luận án đã được tiếp cận dưới nhiều góc độ, trên các phương diện văn hóa, lịch sử... với phạm vi rộng, hẹp khác nhau, với các phương pháp nghiên cứu cơ bản là: phương pháp lịch sử và phương pháp logic, các tác giả đã làm rõ những nội dung nghiên cứu liên quan đến chính sách dân tộc của Đảng từ việc hệ thống hóa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đến quá trình thực thi của các địa phương đối với chính sách dân tộc. Từ đó rút ra những nhận xét, đánh giá và đề xuất những định hướng giải pháp, rút ra những bài học kinh nghiệm áp dụng trong tương lai.

1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết

Đối với tỉnh Trà Vinh, đồng bào Kinh - Khmer - Hoa là những thành phần cư dân chính ở địa phương, trong đó đồng bào Khmer Trà Vinh có số lượng đông đảo nhất nhì trong vùng đồng bằng sông Cửu Long nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên sâu, toàn diện về hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong thực hiện chính sách đối với đồng bào các dân tộc tại địa phương.

Với những khoảng trống nghiên cứu nêu trên, đề tài cần tập trung bổ sung và phát triển những nội dung sau:

Thứ nhất, làm rõ các yếu tố tác động đến việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng ở Trà Vinh trong giai đoạn 2010-2020 bao gồm bối cảnh chính trị trong và ngoài nước, các đặc điểm kinh tế xã hội của tỉnh Trà Vinh.

Thứ hai, hệ thống hóa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với vấn đề dân tộc và các quan điểm, định hướng của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh thông qua các Nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh về thực hiện chính sách dân tộc tại địa phương.

Thứ ba, cụ thể hóa quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh chỉ đạo thực hiện chính sách dân tộc trên các phương diện: phát triển kinh tế; phát triển giáo dục, nâng cao trình độ dân trí và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng đội ngũ cán bộ và đảm bảo vững chắc an ninh chính trị vùng đồng bào dân tộc.

Thứ tư, nhận xét những ưu điểm, hạn chế và các kinh nghiệm chủ yếu trong quá trình Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc giai đoạn 2010-2020, làm cơ sở tham khảo cho các giai đoạn sau và ở những địa phương khác.

Tiểu kết chương 1

Tổng quan các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án, đã có một số công trình nghiên cứu về chính sách dân tộc nói chung, chính sách đối với đồng bào các dân tộc ở vùng đồng bằng sông Cửu Long cũng như tỉnh Trà Vinh nói riêng với nội hàm, bình diện nghiên cứu đa dạng. Kết quả nghiên cứu của các công trình trên là nguồn tư liệu quan trọng, là nền tảng lý luận cần thiết và thực tiễn sinh động giúp luận án có thêm căn cứ nghiên cứu chính sách dân tộc ở tỉnh Trà Vinh. Tuy nhiên, trong quá trình tổng quan tài liệu, dưới góc độ nghiên cứu Lịch sử Đảng, vẫn chưa có công trình nào trực tiếp nghiên cứu một cách tổng thể về vai trò của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trong lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh, nơi có nhiều đặc thù về dân tộc, tôn giáo.

Như vậy, quá trình thu thập và đánh giá tổng quan các nghiên cứu khoa học có liên quan đến đề tài luận án là rất cần thiết. Đây là cơ sở, là nguồn tham chiếu quan trọng giúp luận án xác định rõ nguồn tư liệu, phương pháp nghiên cứu và những khoảng trống nghiên cứu để luận án có thể bổ sung, phát triển các định hướng nghiên cứu chính sách phù hợp với định hướng chính sách dân tộc của Đảng và có hiệu quả thiết thực đối với sự phát triển của địa phương.

Chương 2

CHỦ TRƯỞNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2015

2.1. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

2.1.1. Những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh về thực hiện chính sách dân tộc

Bao gồm bối cảnh thế giới, trong nước và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách dân tộc; Đặc điểm địa lý - tự nhiên, kinh tế - xã hội và thực trạng thực hiện chính sách dân tộc ở Trà Vinh trước năm 2010

2.1.2. Chủ trương của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc

Đại hội lần thứ IX của tỉnh Trà Vinh (năm 2010) xác định mục tiêu: “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững, đưa Trà Vinh ra khỏi tình trạng tỉnh nghèo, kém phát triển”. Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu đối với nhiệm vụ thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới “Phát huy truyền thống đoàn kết gắn bó giữa đồng bào Kinh - Khmer - Hoa trong sự nghiệp đổi mới (...) Đấu tranh chống những phần tử xấu lợi dụng tôn giáo, dân tộc để hoạt động trái pháp luật làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, làm phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc”.

Các quan điểm chỉ đạo của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX là cơ sở định hướng chung, chỉ đạo việc thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương, nhằm phát huy cao nhất khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2.2. ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

2.2.1. Chỉ đạo phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy Trà Vinh, UBND, HĐND tỉnh đã ban hành các quyết định, nghị quyết phát triển mọi mặt đời sống đồng bào ở địa phương. UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng Chương trình hành động chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc đến năm 2015; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm. Kịp thời vận dụng, đề ra và sửa đổi, bổ sung các chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ phát triển kinh tế xã hội vùng có đông đồng bào sinh sống trong tỉnh.

2.2.2. Phát triển giáo dục, nâng cao trình độ dân trí gắn với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc

Tỉnh ủy nhân mạnh yêu cầu tiếp tục triển khai thực hiện Đề án củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2011-2015 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 07-01-2013 nhằm đảm bảo điều kiện giáo dục đặc thù đối với học sinh dân tộc thiểu số, đồng thời tiếp tục đề xuất bổ sung, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

Công tác giữ gìn, bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm duy trì, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và truyền hình Trà Vinh, báo Trà Vinh... đẩy mạnh công tác tuyên truyền, có kế hoạch đầu tư các thiết chế văn hóa, tạo điều kiện phát triển phong trào văn nghệ, thể thao, cùng với đó là tôn trọng và phát huy tinh thần đoàn kết, phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc...

2.2.3. Đảm bảo ổn định an ninh chính trị vùng đồng bào dân tộc

Trên cơ sở các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy Trà Vinh đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo quốc phòng an ninh, nhất là những địa bàn có đông đồng bào dân tộc sinh sống, gắn phát triển kinh tế xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”; Nghị định số 152/2007/NĐ-CP của Chính phủ về “Khu vực phòng thủ” trong vùng có đồng bào dân tộc. Tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng công an, quân sự ở cơ sở thật sự trong sạch vững mạnh, đủ sức làm nòng cốt trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, giải quyết tốt các vấn đề phức tạp nổi lên trong vùng đồng bào dân tộc.

2.2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số

Quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển đội ngũ cán bộ đồng bào dân tộc thiểu số, Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành việc thực thi chính sách đối với đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số trên địa bàn nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong vùng có đông đồng bào trong sạch, vững mạnh. Tăng cường công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học - kỹ thuật... là người dân tộc có đủ phẩm chất và năng lực để đáp ứng yêu cầu công tác trước mắt và lâu dài.

Tiểu kết chương 2

Trong giai đoạn 2010-2015, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số, Tỉnh ủy Trà Vinh đã thể chế các chủ trương, chính sách của Trung ương vào thực tiễn phát triển đời sống đồng bào các dân tộc ở địa phương.

Trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo chung, UBND tỉnh Trà Vinh đã ban hành nhiều chính sách, chỉ đạo các Sở, ban, ngành từng bước thực thi có hiệu quả các yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa giáo dục, xây dựng đội

ngũ cán bộ và đảm bảo vững chắc an ninh vùng đồng bào. Nhờ đó, đời sống đồng bào các dân tộc ở Trà Vinh được nâng lên trên tất cả các mặt, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc được giữ vững, khôi đại đoàn kết dân tộc được củng cố trước những luận điệu xuyên tạc, hành động phá hoại của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, trong giai đoạn 2010-2015, việc thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh mới đạt được kết quả bước đầu, một số hạn chế vẫn tồn tại: tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc chiếm tỷ lệ cao, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở một số nơi còn tiềm ẩn nhân tố gây mất ổn định... Vì thế, trong lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trong giai đoạn 2015-2020 cần có những biện pháp quyết liệt, hiệu quả và sáng tạo hơn.

Chương 3

ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2020

3.1. NHỮNG YẾU TỐ MỚI TÁC ĐỘNG VÀ CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH VỀ ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

3.1.1. Những yếu tố mới tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh về thực hiện chính sách dân tộc

Bước sang giai đoạn 2015-2020, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến mới với những diễn biến phức tạp. Toàn cầu hóa, xu hướng hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ đạo trong sự phát triển và chi phối các mối quan hệ quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, bối cảnh quốc tế cũng đặt ra nhiều thách thức cho sự phát triển của mỗi quốc gia, là những thách thức của an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống.

Đối với tỉnh Trà Vinh, với những thành tựu trong phát triển kinh tế đã góp phần tăng ngân sách của địa phương, cho phép địa phương có sự đầu tư nhiều hơn vào việc chăm lo đời sống đồng bào dân tộc. Tuy nhiên, tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc cũng đặt trước nhiều thách thức, một số phần tử phản động đã sử dụng mạng xã hội để đăng tải, chia sẻ, bình luận với các nội dung xuyên nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trong đồng bào dân tộc.

Đối với các chủ trương về chính sách dân tộc, Đảng tiếp tục khẳng định và phát triển chủ trương nhất quán về tầm quan trọng của chính sách dân tộc. Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục quan điểm khẳng định vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài đồng thời cũng là vấn đề cấp bách, việc giải quyết vấn đề dân tộc vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng Việt Nam.

3.1.2. Chủ trương của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh về đẩy mạnh thực hiện chính sách dân tộc

Quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, Nhà nước về chính sách dân tộc, Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X (năm 2015) đã nêu một số định hướng chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới và nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm: tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo; nâng cao ý thức cảnh giác của đồng bào dân tộc đối với âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

3.2. ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH CHỈ ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

3.2.1. Phát triển kinh tế, nâng cao đời sống

Trong giai đoạn 2015-2020, trên cơ sở các chính sách dân tộc của Trung ương, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh tiếp tục quán triệt các quan điểm chỉ

đạo của Trung ương và lãnh đạo thực hiện yêu cầu của công tác giảm nghèo bền vững đối với đồng bào dân tộc ở địa phương, thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo đối với đồng bào thiểu số; chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3.2.2. Phát triển giáo dục, nâng cao trình độ dân trí, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Trà Vinh đã quán triệt cụ thể trong chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số bằng các chỉ tiêu cụ thể: Đến năm 2020, có ít nhất 5% trẻ em người dân tộc thiểu số trong độ tuổi nhà trẻ và 85% trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số đi học đúng tuổi bậc tiểu học là 99,9%, THCS 98,5%, THPT đạt 80%; phấn đấu đến năm 2020, số sinh viên người DTTS (đại học, cao đẳng) đạt từ 130 đến 150 sinh viên/vạn dân (người DTTS), năm 2030 đạt từ 200 - 250 sinh viên/vạn dân; đào tạo sau đại học cho người DTTS, phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ khoảng 0,4%, năm 2030 là 0,7% trong tổng số lao động dân tộc thiểu số đã qua đào tạo, ưu tiên các dân tộc chưa có người ở trình độ đại học.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tích cực quan tâm đến công tác hỗ trợ, sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc; hỗ trợ giữ gìn và phát huy chữ viết của đồng bào Khmer. Mặt khác, tăng cường quảng bá, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du lịch, khai thác hợp lý các tiềm năng, danh lam thắng cảnh, phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc.

3.2.3. Đảm bảo vững chắc an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc

Với mục tiêu đảm bảo an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Công an tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an

ninh, trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn âm mưu của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để tiến hành các hoạt động chống phá, trấn áp các loại tội phạm, giữ vững an ninh, trật tự, nhất là vào các dịp lễ, tết của đồng bào dân tộc. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh ở các địa bàn xung yếu, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với phát triển kinh tế xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng, nhất là đối với các chức sắc, chức việc, lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; vận động các tập thể, cá nhân vùng đồng bào dân tộc tích cực tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển của tỉnh.

3.2.4. Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số

Với mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ người dân tộc có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, đạo đức, có trình độ năng lực nghiệp vụ, góp phần củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, Tỉnh ủy Trà Vinh nhấn mạnh một số yêu cầu nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong thời gian tới: Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, sử dụng đối với cán bộ dân tộc (quy định phần trăm tuyển dụng đối với người dân tộc; thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo quy định, đảm bảo tỉ lệ cán bộ dân tộc cho trước mắt và lâu dài); các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc bảo đảm đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kiến thức bổ trợ theo mục tiêu kế hoạch đề ra; tăng cường bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ (thực hiện đúng quy hoạch đối với cán bộ dân tộc có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định khi được bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử, bầu cử giữ các chức danh lãnh đạo,

quản lý; tăng cường luân chuyển cán bộ dân tộc thuộc diện quy hoạch từ tỉnh về huyện, từ tỉnh, huyện về xã giữ các chức danh chủ chốt hoặc trưởng, phó phòng cấp huyện để rèn luyện, nâng cao năng lực thực tiễn); thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ dân tộc.

Tiểu kết chương 3

Trong giai đoạn 2015-2020, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số của Đảng, BTVTU Trà Vinh đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, Chương trình hành động để triển khai thực hiện trong vùng dân tộc thiểu số như: Kết luận số 01-KL/TU, ngày 16-6-2016 về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy (khóa IX) về phát triển toàn diện vùng đồng bào Khmer giai đoạn 2011-2015”; Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 23/4/2018 về “Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10-01-2018 của Ban Bí thư về “Tăng cường công tác ở vùng đông bào dân tộc Khmer trong tình hình mới””; Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 23-4-2018 về “Thực hiện Kế hoạch số 81-KH/TU của BTVTU về “Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10-01-2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng ĐBDT Khmer trong tình hình mới””...

Đề cụ thể hóa nội dung nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch nêu trên của BTVTU, đồng thời triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án, đề án trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số do các Bộ, ban, ngành Trung ương quản lý, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch, bố trí kinh phí cho từng chương trình, chính sách, dự án, đề án cụ thể, tổ chức thực hiện trong vùng đồng bào tạo bước phát triển quan trọng, chuyển biến tích cực, nhanh chóng và đạt nhiều thành tựu to lớn, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng được nâng lên, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành quản lý của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước do địa phương phát động.

Chương 4

NHẬN XÉT VÀ KINH NGHIỆM

4.1. NHẬN XÉT

4.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Ưu điểm: Trên cơ sở các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo các chính sách dân tộc của Đảng vào thực tiễn; trong thực thi chính sách Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lãnh đạo chính sách dân tộc một cách toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp tình hình thực tiễn địa phương; quá trình lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc đã đạt được những kết quả tích cực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản được ổn định, mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc được giữ vững.

Nguyên nhân: Trên cơ sở các quan điểm, chủ trương chung của Đảng, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh nhận thức rõ tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc thực hiện chính sách dân tộc; chú trọng hoạt động tuyên truyền, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chính sách dân tộc; đồng thời tích cực xây dựng, tổ chức bộ máy và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo triển khai có hiệu quả chính sách dân tộc.

4.1.2. Một số hạn chế và nguyên nhân hạn chế

Hạn chế: Hoạt động lãnh, chỉ đạo thực hiện chính sách dân tộc của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi chưa kịp thời và thiếu chặt chẽ; đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc còn thiếu về số lượng, sự am tường và kỹ năng tuyên truyền chính sách dân tộc chưa cao; chất lượng việc thực hiện chính sách dân tộc trên tất cả các mặt chưa phát huy đầy đủ hiệu quả đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

Nguyên nhân: Nội dung một số chính sách dân tộc còn bất cập, ảnh hưởng đến quá trình triển khai vào thực tế địa phương; nguồn lực của tỉnh

còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ yêu cầu thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương; khả năng tiếp cận chính sách dân tộc của đồng bào còn hạn chế, một bộ phận đồng bào chưa có ý chí tự vươn lên, vẫn còn tình trạng trông chờ vào chính sách.

4.2. MỘT SỐ KINH NGHIỆM

4.2.1. Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm các chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương

4.2.2. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số

4.2.3. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc

4.2.4. Chú trọng tính chất toàn diện của chính sách, chăm lo mọi mặt đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc

4.2.5. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân tộc

4.2.6. Bảo đảm vững chắc an ninh vùng đồng bào dân tộc

Tiểu kết chương 4

Trong thời gian 10 năm (2010-2020), Đảng bộ tỉnh Trà Vinh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc trên nhiều phương diện, kịp thời đề ra những chủ trương đúng đắn phù hợp với đặc điểm đồng bào ở địa phương và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đời sống vật chất, tinh thần đồng bào được nâng cao, tình hình an ninh chính trị được bảo đảm.

Tuy nhiên, trong lãnh đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân tộc, Đảng bộ tỉnh còn một số khiếm khuyết như lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và các ngành thiếu sự đồng bộ, việc vận dụng một số chủ trương của Trung ương vào điều kiện cụ thể của địa phương chưa tốt... Điều này đã có tác động lớn đến hiệu quả thực hiện

chính sách dân tộc đối với đồng bào: kinh tế vùng đồng bào có bước phát triển nhưng vẫn chưa đồng bộ so với mặt bằng chung, tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng vẫn còn cao; cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào một số nơi còn thiếu; phong trào văn hóa, văn nghệ trong đồng bào còn mang tính tự phát; cán bộ công chức người ở cấp cơ sở từng lúc, từng nơi chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh, Đảng bộ tỉnh đã đúc rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu như quán triệt và vận dụng sáng tạo chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc ở tỉnh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào; chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân tộc; tăng cường bảo đảm vững chắc an ninh trong vùng đồng bào dân tộc... Những kinh nghiệm này sẽ là những gợi ý quan trọng cho việc tiếp tục hoàn thiện vai trò lãnh đạo của Đảng bộ địa phương trong thực hiện chính sách dân tộc ở Vĩnh Long cũng như các địa phương khác trong bối cảnh mới.

KẾT LUẬN

Nhận thức rõ vai trò về tầm quan trọng của chính sách dân tộc được Đảng xác định là một nội dung quan trọng, được quan tâm nhất quán trong tiến trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, nhất là từ thời kỳ đổi mới đất nước. Trong giai đoạn 2010-2020, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh đã quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc phù hợp với thực tiễn địa phương trên nhiều phương diện. Đồng thời, trong quá trình lãnh đạo thực thi chính sách dân tộc, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh còn kịp thời đề ra những chủ trương phù hợp với thực tiễn đời sống đồng bào và mang lại hiệu quả thiết thực. Đời sống kinh tế của đồng bào được cải thiện, hàng năm tỉ lệ hộ nghèo đồng bào Khmer đều giảm 3-4%; mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học được đầu tư, góp phần nâng cao dân trí; công tác xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc được chú trọng từ tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo,

bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, đến bố trí, sử dụng cán bộ người dân tộc; tình hình an ninh trật tự trong vùng đồng bào được giữ vững, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trong công tác dân tộc đối với đồng bào vẫn còn một số bất cập: cơ chế, chính sách đối với việc thực thi chính sách dân tộc chưa đồng bộ, các nguồn lực đầu tư còn dàn trải, manh mún; công tác phối hợp, triển khai chính sách dân tộc giữa các cấp, các sở, ban ngành còn thiếu sự đồng bộ, phối hợp còn thiếu nhịp nhàng; hiệu quả thực thi chính sách dân tộc chưa cao trên các mặt như kinh tế, giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ... Đây là những thách thức đặt ra cho Đảng bộ, các cấp, các ngành trong bối cảnh mới.

Từ thực tiễn 10 năm (2010-2020) lãnh đạo thực hiện chính sách dân tộc của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh có cả những thành tựu lẫn hạn chế, nhiều bài học kinh nghiệm quý báu đã được đúc rút nhằm hoàn thiện sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh đối với việc thực hiện chính sách dân tộc trong tương lai: Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo các chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng và thực thi chính sách dân tộc; chú trọng nâng cao công tác tuyên truyền chính sách vùng đồng bào dân tộc; chú trọng tính chất toàn diện của chính sách, chăm lo mọi mặt đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân tộc; bảo đảm vững chắc an ninh trong vùng đồng bào dân tộc. Những kinh nghiệm này sẽ là những gợi ý quan trọng cho việc tiếp tục hoàn thiện vai trò lãnh đạo của Đảng bộ địa phương về công tác dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn sau khi được sáp nhập cũng như các địa phương khác.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Diễm My (2025), “Một số yếu tố tác động đến hiệu quả thực hiện chính sách dân tộc đối với đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh”, *Tạp chí Quản lý nhà nước* (trên Tạp chí điện tử ngày 8-4-2025).
2. Nguyễn Thị Diễm My (2025), “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách dân tộc trong vùng ĐBDT Khmer ở tỉnh Trà Vinh”, *Tạp chí Quản lý nhà nước* (trên Tạp chí điện tử ngày 22-4-2025).
3. Nguyễn Thị Diễm My (2025), “Phát huy vai trò của người có uy tín trong thực hiện chính sách dân tộc vùng đồng bào Khmer tỉnh Trà Vinh (2019-2024)”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (420), tr.106-112.